

HOA VĂN TRANG TRÍ TRÊN BIA ĐÁ Ở HÀ NỘI THẾ KỶ 17-18

Trịnh Thị Hồng Thúy
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
Email: tthongthuy.1987@gmail.com

/Ngày nhận bài: 18/03/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/03/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 18/04/2025

TÓM TẮT

Đối lập với bối cảnh lịch sử đầy biến động; khủng hoảng và trì trệ của xã hội phong kiến Việt Nam giai đoạn thế kỷ XVII - XVIII là sự thăng hoa của nền nghệ thuật với đỉnh cao về mỹ thuật, kiến trúc và điêu khắc. Trang trí trên bia đá là một trong những điểm nhấn nổi bật của điêu khắc cổ giai đoạn này. Mỗi văn bia được tạo tác cầu kỳ công phu với các họa tiết chạm khắc tinh xảo, tạo hình tinh tế, trang trí hoa văn hài hòa cân đối. Đặc biệt, hoa văn trang trí trên các văn bia mang nhiều giá trị về nghệ thuật tạo hình. Tác giả qua những khảo cứu thực địa trên địa bàn Hà Nội, đưa ra góc nhìn về những giá trị nghệ thuật, về hình thức và trang trí trên một số bia đá tiêu biểu. Những di sản văn hóa đó như là một nhánh trong mạch nguồn mỹ thuật, một dòng chảy vô tận của nền Mỹ thuật Việt Nam từ xa xưa đến hậu thế. Phát lộ ra được hay không là do nghiên cứu; lưu giữ được hay không là do bảo tồn; phát triển được hay không là do mối quan tâm một cách đúng đắn của thế hệ đương thời và các thế hệ mai sau.

Từ khóa: Điêu khắc, hoa văn trang trí, nghệ thuật, tạo hình

DECORATIVE PATTERNS ON STONE STELAE
IN HANOI DURING THE 17TH AND 18TH CENTURIES

ABSTRACT

In contrast to the turbulent historical context, characterized by the crisis and stagnation of feudal society in the 17th and 18th centuries, art reached its peak in fields such as fine arts, architecture, and sculpture. The decoration of stone stelae is one of the most outstanding features of ancient sculpture in this period. Each stele has featured sophisticated and elaborate motifs, harmonious and balanced decorative patterns. In particular, the decorative patterns on the stone stelae hold significant value in terms of visual art. Through field research in Hanoi, the author offers his perspective on the artistic values, forms and decorations of some typical stone stelae. These stelae, as cultural heritages are like a branch of the river of Vietnamese fine arts, an endless flow from ancient times to the future. Whether they can be revealed or not depends on in-depth study; whether they can be preserved or not depends on conservation efforts; whether they can be developed or not depends on the proper care of the current generation and future generations.

Keywords: Sculpture, decorative patterns, art, shaping

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong mỗi giai đoạn, mỗi thời kì khác nhau, hay trong mỗi bối cảnh tạo dựng, văn bia đều đóng vai trò chính là phát lộ thông tin, trước tiên là thông điệp nội dung, sau là những thông tin bằng hình ảnh như những tấm bia vinh danh Tiên sĩ đứng đầu khoa bảng do triều đình tổ chức, hay những văn bia ca ngợi công đức của các vị vua, chúa trị vì, lưu giữ lại lịch, công lao của những người yên nghỉ trong lăng mộ. Mỗi văn bia thường được tạo tác trên các tấm đá nguyên khối, với bố cục gồm đỉnh (mái, trán), thân và bệ đỡ (đế) được trang trí hoa văn mang tính cách điệu cao như họa tiết linh thú, con vật hay motif hoa lá dây kết hợp. Những nghiên cứu về văn bia có rất nhiều, cụ thể tác giả bài viết tập trung đi sâu khai thác nghệ thuật tạo hình hoa văn trang trí trên những bia đá mà giới hạn về mặt thời gian là giai đoạn thế kỷ XVII - XVIII và không gian địa lý trên địa bàn Thành Phố Hà Nội.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Với xuất phát điểm ban đầu, văn bia là một văn bản mang một nội dung nội hàm nhất định, thường mang giá trị về lịch sử, văn hóa hoặc về tâm linh. Đó được coi như những áng văn thơ, những tác phẩm văn học nghệ thuật được lưu truyền cho hậu thế. Đồng hành cùng những biến thiên lịch sử, bia đá đã xuất hiện dưới nhiều hình thức và đa dạng hoa văn trang trí. Trong giai đoạn này, bia đá được phát lộ ở nhiều nơi như đình, đền, chùa, miếu, lăng mộ, ...

Sử dụng phương pháp khảo nghiệm thực tế trong các chuyến đi điền dã, tác giả đã thu thập được những tư liệu bằng hình ảnh, kích thước bằng đo đạc và quan sát trực tiếp những văn bia. Những kiến thức thu được được tổng hợp, tìm hiểu và phân tích về phong cách, dạng thức, lối thể hiện, tạo hình, trên cơ sở đó so sánh đối chiếu chỉ trên một phương diện mỹ thuật

của các loại bia đá đặc trưng tương ứng trong mỗi hoàn cảnh dựng bia.

Trên địa bàn Hà Nội, phải kể đến văn bia tại Vườn bia Văn Miếu - Quốc Tử Giám, với số lượng nhiều nhất, những văn kí này đã được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thế giới trong Chương trình Ký ức Thế giới tại Macau, Trung Quốc (ngày 9/3/2010). Trên tấm bia khắc các bài văn kí biên soạn bởi những bậc danh nhân văn hóa đương thời nhằm tôn vinh giáo dục, trọng dụng nhân tài, cổ vũ tinh thần khuyến học, vì vậy có ý nghĩa trong xã hội đương thời cũng như hậu thế. Theo thông tin giới thiệu trên trang web chính thức giới thiệu về Văn Miếu, tại đây có tổng trong 82 bia đá lưu danh các Tiến sĩ đứng đầu kì thi Đình từ năm 1442 -1779, trong số đó có rất nhiều tấm bia thuộc thời Lê Trung Hưng (1533 -1789). Có thể thấy dù trong giai đoạn biến thiên về chính trị, lịch sử, nhưng việc học và trọng dụng nhân tài vẫn luôn được chú trọng. Những bia đá trong vườn bia mang phom dáng và kích thước tương tự nhau, hình thức nhận diện cũng khá rõ rệt, nếu có khác biệt ở nội dung bài văn kí trên bia và những họa tiết trang trí xung quanh diềm bia và kích thước bia.

Phương pháp so sánh tư liệu, tài liệu được sử dụng trong quá trình nghiên cứu rất hữu ích cho việc phát lộ ra những nét đặc trưng, bước đầu giúp làm sáng tỏ các câu hỏi tại sao, như thế nào để có những điểm khác biệt trong tạo hình và trang trí của văn bia.

Xét trong tương quan của những bia đá cùng thời, văn bia tại các sinh từ (đền thờ những người đang còn sống, có công lao giúp cho dân cho nước; sau thì trở thành lăng mộ) của giới quan lại là những tác phẩm nghệ thuật trang trí đặc sắc và độc đáo, không với mục đích tôn vinh khoa bảng, nhưng lại có những tạo hình khác biệt và trang trí tinh tế, làm nên sự đa dạng và phá cách cho diện mạo của văn bia đá giai đoạn này.

Trước đây, lăng tẩm chỉ dành riêng cho triều đình, vua chúa, thì đến giai đoạn này có sự khác biệt; giới quan lại, đặc biệt là các quan hoạn cũng rất chú tâm tới việc thờ phụng sau này, họ trở về hương quán chọn đất xây dựng sinh từ, làm nơi chôn cất khi dừng hơi thở cũng như kết hợp làm nơi thờ tự trong lúc đương thời. Những nguyên tắc, mục thước về kiến tạo lăng tẩm triều đình tạm thời gác lại, mà ở đó sự cá nhân hóa nhu cầu sở thích của chủ sở hữu lăng được đề cao, thể hiện quan điểm về nhân sinh, thế giới tư tưởng và tư duy thẩm mỹ hệ của họ cũng như xã hội đương thời. Đặc điểm riêng này biểu đạt rõ nhất qua việc chọn lựa địa thế xây dựng, hình thức kiến trúc và điêu khắc trang trí trên các đồ trong lăng mộ, tiêu biểu phải kể đến những bia đá trong mỗi sinh từ, hay còn gọi là văn bia Hậu thân. Các văn bia được chú trọng về vị trí ngự, tạo hình và kích thước sao cho

tương hợp với quần thể từng khu mộ.

Khảo cứu thực địa kỹ một số lăng mộ, tác giả tập trung vào nghiên cứu một số bia đá tiêu biểu: Lăng Nguyễn Đình Huân, lăng Phạm Đôn Nghị, lăng Phạm Mẫn Trực, lăng Quận Văn, và một số đôi chiếu với văn bia ở Văn Miếu - Quốc tử Giám cùng thời...

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Hình thức bia

Mỗi bia đá khi được tạo tác, đặt trong bối cảnh xuất hiện, trong giai đoạn xã hội đương thời sẽ quyết định những hình thức của bia. Tổng thể chung, tạo hình các bia đá đều có bố cục 3 phần rõ ràng. Phần trung tâm, là phần chính được chạm khắc chữ; phía trên là trán bia và dưới cùng là bệ đỡ bia.

So sánh về hình thức tạo bia, giữa những bia của triều đình vinh danh khoa bảng và bia của giới quan lại làm cho cá nhân mình, có một sự khác biệt rõ ràng. Các bia Tiến sĩ được tạo tác theo một mẫu chung: Rùa công bia đá. Một quy cách được áp dụng cho tất cả các bia đá trong Văn Miếu. Đối lập với những hình thức theo mẫu là sự đa dạng trong phom mẫu xuất hiện của các bia đá trong sinh từ.

Thân bia dẹt hình khối hộp chữ nhật đứng gắn liền với trán bia hình vòm cong bán nguyệt; hai phần được chế tác từ một tấm đá nguyên khối là hình dáng chung của bia Tiến sĩ Văn Miếu. Phần bệ đỡ bia, hay phần đế được đục theo hình rùa công bia. Các con rùa, cũng theo từng niên đại làm bia, mà có thể đáng thay đổi. Khi thì vươn đầu ngóc lên cao, khi thì nhồi trên nền theo hướng tiến về phía trước. Các chi tiết mắt mũi miệng cũng có sự thay đổi, chia thành một số nhóm tạo hình nhưng đều chung một sự gần gũi thân thiện, mang đến cảm giác an lành. Riêng có một đế bia, đầu rùa được trang trí hoa văn hình xoắn ốc sinh động. Về phần thân bia, cao độ và trường dày tấm đá làm bia khác biệt không quá nhiều, ở một số ít có kích thước vượt trội hơn hẳn. Có những tấm được tạo tác trên hình chữ nhật vuông vức; có những tấm được chế tác trên những phiến đá choãi chân, phía dưới lớn hơn và thon nhỏ lại phía trên tại vị trí tiếp giáp với trán bia, tạo nên độ vững chãi chắc khỏe. Các dạng thức cung cong trên trán bia cũng được xác định là không giống nhau ở biên độ cong, có khi thì hình bán nguyệt tiệm cận với cung tròn, khi thì dạng cong bẹt.



Hình 1: Một số hình thức bia và rùa
- Bia Tiến sĩ Văn Miếu. Nguồn: Tác giả

Nếu như bia tại Văn Miếu đều có chung hình thức thể hiện con rùa công bia được trang trí trong bố cục tương đồng, thì những Văn bia Hậu thân tại Hà Nội giai đoạn này làm phong phú hơn dạng thức biểu hiện như: bia kết hợp bài vị lăng trong lăng Quận công Nguyễn Đình Huân (Gia Lâm), bia đá trụ trang trí 4 mặt trong các lăng Họ Phạm ở Hoài Đức (lăng Phạm Đôn Nghị, Phạm Mẫn Trực) và dòng họ Nguyễn Thời (Hà Nội) ... Các văn bia này đều giữ bố cục chung trong tạo tác văn bia ba phần đế, thân và đỉnh nhưng đa dạng hơn rất nhiều.

Trong lăng Nguyễn Đình Huân Nhóm gồm 3 văn bia trong một nhà từ đường, phía trước là không gian hương án và dâng thờ. Đặt tại trung tâm là bài vị lăng trụ, hai bên đối xứng nhau là bài vị kết hợp văn bia một mặt.

Hình dáng và kết cấu “văn bia - bài vị” hai bên tương đối giống nhau, đăng đối nhau qua bài vị lăng trụ, cả hai đều gồm ba phần lồng ghép với nhau: phần thân và trán được bố cục trong một khối đá có dạng hình hộp chữ nhật bo cong bốn góc theo hướng nhìn chính diện, lồng gọn trong khối đế làm nên một tổng thể hài hòa với kích thước 1900 x 1080 x 350mm (cao x rộng x độ dày). Khối đế tạo hình cách điệu như một ngai thờ hay một bệ ngồi chắc chắn. Cách liên kết ghép khối lớn lồng khối nhỏ này chắc chắn mà uy nghi, vững chãi nhưng mang nét mềm mại thanh thoát, khối đế như bao bọc bảo vệ thân bia, phần thân nương theo bệ đỡ, ngai trên bệ đỡ, được tách biệt bởi hai khối đá riêng lẻ, lồng ghép với nhau một cách vừa vặn. Những phiến đá chắc nặng khỏe khoắn, qua cách tạo hình trở nên mềm mại với những nét bo cong quanh chu vi lăng.

Ở chính giữa nhà bia, vị trí tôn nghiêm nhất được bố trí bài vị lăng trụ. Đây không đơn thuần chỉ là một văn bia lăng, mà được tạo tác như một công trình kiến trúc vai trò như một am thờ hay chiếc kiệu thờ. Gồm mái đỡ được tạo tác cầu kỳ, trang trí hồ phù và hoa văn tinh tế, thân bia là khối hộp chữ nhật trông tách biệt trên đế giạt cấp rộng dần, tạo thành một chân đế vững chắc. Trong khoảng trống ở thân bia là một bài vị cũng cùng chất liệu đá. Cũng như văn bia bên cạnh, cả ba đều mượn lối ẩn dụ, lồng ghép hình ảnh vào bối cảnh tạo các không gian, khẳng định vị thế của người được thờ tự, tuy chỉ là bài vị biểu tượng, tượng trưng đại diện cho chủ nhân nhưng lại ở trong vị thế thờ tự thành kính trang nghiêm như vị quan đang hiện diện. Thủ pháp ước lệ tượng trưng và đồng hiện đã giúp tái hiện thành công không gian này.

Tại Lăng Phạm Đôn Nghị và Phạm Mẫn Trực ở Hoài Đức Hà Nội có 2 bia dạng lăng trụ, hình hộp chữ nhật được khắc từ đá nguyên khối được bảo vệ trong 2 nhà bia, nằm đối xứng nhau qua trục thần đạo của khu

sinh phần. Sự đăng đối không chỉ ở kiến trúc nhà bia mà còn ở hình dáng, kích thước và trang trí trên các mặt của thân bia.

Lăng Quận Vân Đồn Bá Phẩm có 1 nhà bia duy nhất đặt ở diềm kết thúc trục thần đạo. Văn bia trong đó cũng có dạng lăng trụ đứng bốn mặt. Các bia này đều có phần mái mui phủ rộng hơn toàn bộ văn bia. Dáng mái và kết cấu mái riêng biệt khác với trán bia cong trên đa phần các văn bia đá tại Vườn bia ở Văn Miếu.



Hình 2: Văn bia - bài vị lăng Nguyễn Đình Huân
Nguồn: Tác giả

Hình 3: Văn bia - bài vị lăng trụ Nguyễn Đình Huân.
Nguồn: Tác giả

Hình 4: Văn bia lăng trụ Nguyễn Đình Huân.
Nguồn: Tác giả

3.2. Trang trí văn bia

3.2.1. Chủ đề trang trí

Các đề tài dùng trang trí trên văn bia được gắn liền với tâm linh tôn giáo và đời sống thường ngày. Khát vọng hài hòa giữ thiên nhiên và con người, các nghệ nhân thổi hồn vào đó, khoác lên một diện mạo mới nhờ những tạo hình, bố cục, mảng miếng sắp đặt ước lệ. Mỹ thuật dân gian có cơ hội để phát triển đa chiều và phong phú, tại đây hình tượng nghệ thuật gắn gũi với cuộc sống, chất liệu dân gian từ cuộc sống sinh hoạt hàng ngày được khai thác tối ưu.

Ở Văn Miếu, những bia đá được chạm dưới sự quản lý và giám sát của triều đình, những bá quan phụ trách, đó là những văn bia thuộc nhà nước - có thể coi như những tiêu chuẩn khuôn mẫu. Các bia kí tại các sinh từ, lăng mộ thuộc sự quản lý và giám sát bởi chủ nhân và gia đình, được chế tác một cách có chủ ý, có thể theo hoặc khác biệt với khuôn mẫu.

Xét tới khuôn mẫu nhà bia văn miếu, hay các bi văn tại các lăng mộ quận công, về mặt đề tài hoa văn trang trí, cả hai dạng bia đều đa dạng phong phú, tương tự ở các chủ đề. Cụ thể như: Rồng, phượng (tứ linh), động vật, thực vật, mây, hoa văn sóng nước,... Họa tiết trang trí trên văn bia được phân bố theo từng vị trí, để đưa vào những chủ đề phù hợp.

Trong cùng bối cảnh xuất hiện, trên các tấm bia đá tại Vườn bia Văn Miếu hay tại các bia lăng mộ tư nhân, người xem chiêm ngưỡng sự kết hợp các loại hoa văn khác nhau, có thể là hoa văn dải hoa lặp lại, có khi là sự ngắt nhịp tách rời của từng mảng hoa văn, có thể là bố cục tự do của các họa tiết. Kiểu sắp đặt này, trên các bia gia quận công cũng sử dụng. Nhưng sự khác

biệt làm nên tính độc đáo của hoa văn bia lăng mộ chính là cách sử dụng một họa tiết để trang trí diềm quanh bia. Lối sắp đặt riêng biệt đó, sự lặp đi lặp lại chỉ duy nhất một họa văn như họa tiết hoa thị hoặc minh văn, tạo nên một dải diềm trang trí nhịp nhàng nhưng không đơn điệu.

3.2.2. Bố cục hoa văn trang trí

Sự kết hợp thờ bài vị trên văn bia trong lăng thờ Nguyễn Đình Huân đặc biệt và mang ý nghĩa sâu sắc. Phần chính giữa bia đá là ba bài vị bố cục cân đối trên bệ đỡ riêng, cả hai được chạm khắc dạng 2D mặt chiếu đứng thuộc thân bia; phía trên bài vị là những hoa văn cách điệu trang trí như của vồng tạo thành không gian ảo ba chiều ẩn phía sau là hậu cung. Dù là chủ nhân của những văn bia hay ý tưởng của phường thợ, nhưng trong một phạm vi hẹp không gian giới hạn trên phiến đá đã thành công trong việc truyền tải thông điệp hình ảnh. Trên văn bia không có nội dung bằng chữ, nhưng hậu thế lưu truyền vẫn chiêm ngưỡng, như hiểu như đọc được qua tranh về ý nghĩa không gian vừa là chốn thờ tự linh thiêng vẫn đầy đủ chức năng của một khu hậu cung tách biệt phía sau.

Các văn bia Hậu thân hay văn bia khoa bảng ở Văn Miếu đáng bia tuy có sự không đồng nhất, nhưng về bố cục trang trí trên bia thì đa phần tương tự nhau. Trên bia đá kết hợp thờ bài vị tại lăng Quận công Nguyễn Đình Huân và những bia ký Tiên sỹ có trán cong bán nguyệt vẫn mang dấu ấn của bia thời Mạc, đề tài khá phổ biến là “lưỡng long châu nhật (nguyệt)”. Đó là cách điệu hình rồng với các tư thế được chạm khắc xen kẽ với mây, mây cách điệu đao mác đao lửa. Ở trung tâm trán bia Lăng Quận công là hoa văn minh văn hay chữ nổi, nằm gọn trong chu vi một đường tròn, được bao quanh là các lộn mây cuộn cách điệu. Hai bên châu nhật là hình thực vật hóa long. Cũng ở bia này, một điểm nổi bật là trang trí trên bệ bia. Trên mặt chiếu đứng chính diện, những hình ki hà kết hợp với hoa lá hóa linh vật. Các họa tiết kỳ hà được sắp xếp trong bố cục giới hạn của khối đế, đó là những dải có độ dày, tạo các nhịp di chuyển ngang dọc xuống lên, đan lồng với nhau đối hướng lặp lại chạy theo rìa bia và quay vòng trở lại vào giữa tạo lên sự nổi dài không diềm kết của họa tiết. Diềm thêm với hoa văn ki hà là những cách điệu của hoa lá hóa linh vật, hóa động vật. Đó là hình hổ phù trang nghiêm trung tâm của bệ bia, hình súc hóa linh vừa có nét rồng, của li (lân) trong tư thế chuyển động bước đi mềm mại. Dưới góc, bắt gặp hình ảnh linh thú được cách điệu từ hoa lá tinh tế có đuôi hình cuộn mây lửa xoắn tròn. Tính động trong thể dáng, tạo ra sự vui nhộn như đang chơi đùa, leo chèo của các con thú. Mảng lá súc với lợi thể tự nhiên là sự rũ mềm, có nhiều ganh lá nhỏ to được khai thác tạo hình sống động quy về những mảng, chi tiết cấu thành bộ phận của linh vật. Khi lại là đóa hoa súc đua nở khoe cánh

hướng lên, sự điều hướng và chuyển nhịp trong sắp đặt bố cục tạo thành tạo hình linh vật uốn lượn trữ tình. Sự linh hoạt của biến thể lá hóa tứ linh đã tạo nên sức sống muôn hình muôn vẻ giữa chúng sinh muôn loài trong vũ trụ, sự độc đáo đã phá đi những cảm giác nhàm chán đơn điệu, trong sự lặp lại của các motif trang trí cơ bản. Diềm bia xung quanh bia là đường trang trí lặp lại của những nhịp hoa súc chính diện 6 cánh và 4 cánh kết hình elip tạo bởi 2 cung cong. Tổ hợp này đối xứng lặp lại nhau, thành dải hoa không đầu không cuối, một vòng quay nối tiếp vô tận không điểm dừng.



Hình 5: Trang trí trên trán bia Tại Văn Miếu. Nguồn: Tác giả



Hình 6: Trang trí trên trán bia lăng Nguyễn Đình Huân. Nguồn: Tác giả



Hình 7: Hoa văn hoa thị và hổ phù lăng Nguyễn Đình Huân. Nguồn: Tác giả

Trên bài vị lăng trụ, hoa văn diềm ở trục đứng là những hoa lá dây uốn lượn theo đồ thị hình sin. Những bông hoa sen cách điệu, lá tạo hình theo lối mây xoắn, cong dài và cong. Lá dây hoa được cách điệu uốn lượn nhịp nhàng, trên mỗi chi tiết lá được chạm nét gân tạo nên mảng và nét trên cùng một chiếc lá. Các lớp cánh trên dưới cứ thế lớp tiếp nối lớp chạy suốt phù đầy hai bên viền lăng. Hai góc dưới là những bông hoa sen chính diện với hai lớp cánh xung quanh trung tâm là nhụy hoa kết nối với nhịp diềm bia ngang phía dưới là những bông hoa sen nối tiếp nhau, cứ một bông hướng lên thì gặp một bông hướng xuống. Mỗi nhịp sen gắn kết bởi một nhánh lá cong điệu đà mềm mại.

Phía trên diềm hoa sen đó, ta bắt gặp một diềm trang trí được tạo âm vào trong, chính là diềm nhấn phía dưới của khối trụ rồng chưa bài vị. Đó là hoa văn dây vặn xoắn hình dáng mây khánh, có khi kéo dài như dải mây như ý, được tô điểm bằng những họa tiết trang trí hoa lá dây mảnh nhỏ, trải dài và có nhiều khoảng hở, có khi lồng ghép kết hợp tạo dáng cân đối họa tiết chính. Từ chất liệu đá thô cứng qua bàn tay điêu luyện các nghệ nhân đã thổi hồn trở nên duyên dáng mềm mại.

Trên các văn bia đá ở lăng Quận Vân lại đơn giản với hoa văn hoa thị và các đường ki hà cách điệu thành cụm họa tiết lặp lại ở diềm quanh bia tất cả các mặt. Một motif được kết hợp từ những cung tròn giao nhau tạo thành hình hoa bốn cánh kép nằm trọn trong hình thoi tạo ra từ nét ki hà.



Hình 8: Chi tiết diềm Văn bia bài vị lăng trụ làng Nguyễn Đình Huân. Nguồn: Tác giả



Hình 9: Chi tiết diềm Văn bia bài vị lăng trụ làng Quận Vân - Đổ Bá Phẩm. Nguồn: Tác giả



Hình 10: Chi tiết trang trí trên Mặt bên lăng Phạm Đôn Nghị. Nguồn: Tác giả

Những hoa văn trang trí trên bia lăng trụ Phạm Đôn Nghị ở các mặt lại khác nhau. Phía chính diện, hoa văn minh văn (chữ) kết hợp với hoa văn hoa lá dây. Trong các lăng mộ đá, hay các trang trí trên bia đá,

hoa văn trang trí minh văn thường được sử dụng dưới dạng chữ đơn mang ý nghĩa cụ thể như Thọ, Phúc, Vạn,... được cách điệu tạo hình giới hạn nằm gọn trong một chu vi cụ thể như tròn như vuông. Trên diềm đứng trang trí của bia Phạm Đôn Nghị đã sử dụng hoa văn chữ để tô điểm, một cách khác biệt so với lối trang trí quen thuộc. Phía dưới và trên của chữ là những hình ảnh hoa lá hóa long quen thuộc, dây hoa mềm mại tạo thể rồng uốn như lượn như bay không theo quy luật. Cũng chính những biến thiên của nét cong mềm mại, trong khuôn khổ khung hình chữ nhật trên đỉnh bia phía mặt bên, yếu tố nét và hình được tính toán kỹ lưỡng tạo thành linh vật rồng, bố cục tự do đẹp mắt. Những mảng âm lớn với tỷ lệ hợp lý tôn lên mảng dương là hình rồng chính nổi bật, những khoảng nghỉ tạo nên cảm giác nhẹ nhàng thư thái lôi cuốn người xem. Hai bên là dải thực vật hóa linh thú, tạo hình rồng uyển chuyển, từng motif rồng lật lại và đối hướng sắp xếp liên tục nhưng không liền mạch, hai dải hoa đối xứng hai bên của bia một cách hài hòa cân đối.

Chất liệu tạo tác được chọn lọc từ trong thiên nhiên như những phiến đá tằm, đá xanh nguyên khối. Trên văn bia thường là những mảng chạm nông, làm tôn lên khối và điểm rõ đường nét giúp nhận diện hình mảng. Mảng khắc nhẹ mà tinh, vừa mềm vừa duyên. Chỉ cần ánh sáng chiếu tới những mảng chạm, đã nổi bật lên hình khối hoa văn, lộ ra sắc đậm nhạt, khối âm khối dương nổi chìm đối đãi tôn nhau lên. Đường hướng chuyển động của nét tạo sự biến hóa linh hoạt, đó là sự hiện diện của hoa văn hoa lá dây cách điệu thành.

Xét trong bối cảnh chung giai đoạn thế kỉ 17, 18, các bia đá ở Hà Nội có nét tương tự và khác biệt với những lăng tiêu biểu như lăng quận Nghị, quận Mãn ở Thanh Hóa. Năm đối xứng trên trục thần đạo, phía cuối của khu mộ nổi với hồ sen là bốn tấm bia đá lớn được tạo tác hai mặt ki công. Về hình dáng, bia có dạng khối hình chữ nhật dẹt, cao khoảng 2m, ngang 1,2m và dày khoảng 15cm. Trên bố cục tổng thể khối đá lớn, bia có bố cục rõ ràng, mỗi bia đều có trán bia phủ rộng, che toàn bộ thân bia, cả bốn khối bia đều có bệ đỡ chắc chắn và hoa văn trang trí trên từng bộ phận có sự tách biệt rõ rệt. Trán bia tạo hình khối cũng có chân, thân và đỉnh: chân trán tạo hình bởi các nét thẳng, nét ngang chắc chắn, phần thân và đỉnh những là nét mềm uốn lượn và được chạm khắc hoa văn phù hợp cách điệu rất tinh xảo. Phía dưới thân là những văn tự chữ Hán ghi chép lại nội dung lưu truyền, xung quanh trang trí bởi dải hoa. Những họa tiết cúc, sen kết hợp với mặt trời, tạo dải nhịp theo hình sin, kì công và tỉ mỉ. Những dải hoa được bố cục gọn trong diềm xung quanh, làm nổi bật chữ, tô điểm cho chữ. Cùng lối chạm khắc và cách điệu với các bia kí ở Hà Nội, nhưng những bia nơi đây được khắc họa tỉ mỉ,

tuy không phong phú về chủ đề nhưng lại hoàn hảo về tạo hình và tạo tác.

4. KẾT LUẬN

Chạm khắc hoa văn trên các công trình tôn giáo, trên các bia mộ vừa đề trang trí vừa làm mềm mại cho kiến trúc và làm đẹp cho đôi tượng. Mỗi tấm bia, như là một chứng nhân lịch sử, khẳng định nội dung lưu truyền, bằng chữ viết và ngôn ngữ hình ảnh, mà được thể hiện thông qua những chạm khắc về hình, khối, mảng nét trong không gian. Những ngôn ngữ tạo hình trong các mảng chạm là sự phối kết của mảng và nét, của khoảng trống và đặc, mảng âm mảng dương để tạo thành những tác phẩm mang tính nghệ thuật. Những yếu tố tạo hình đó được làm giàu thêm bởi đôi bàn tay tài ba, kĩ thuật thi công điêu luyện của các nghệ nhân cũng như là kết tinh về ý tưởng tạo hình.

Mỗi văn bia mang dáng thế riêng, một diện mạo khác biệt đậm dấu ấn của chủ nhân khu mộ phần, đó chính là một tác phẩm điêu khắc đặc sắc và độc đáo mang một thông điệp hàm chứa trong đó là những khát vọng, ước cầu về một cuộc sống an lành ở hiện tại và sau này bên kia cửa tử. Tổng hòa bức tranh văn bia, là những sự sắp xếp bố cục hoàn hảo giữa những mảng chính và yếu tố trang trí phụ trợ, vừa đẹp mắt về tạo hình, vừa cân xứng về họa tiết.

Cùng đồng hành trên con đường tìm hiểu về lịch sử, truyền thống đất nước Việt Nam là các nhà nghiên cứu về văn hóa, sử học hay nhiều lĩnh vực khác, nghiên cứu về mỹ thuật cổ cũng cần được đặc biệt quan tâm. Những công trình nghiên cứu hoa văn trang trí trên các công trình tôn giáo cũng là một lối để hiểu về mỹ thuật Việt Nam trong các giai đoạn lịch sử, giúp sáng tỏ một nhịp trong dòng chảy xuyên suốt, trong mạch diễn tiến của mỹ thuật truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Quách Thị Ngọc An (2017)**, *Lăng mộ võ quan thái giám ở Đàng Ngoài Lăng mộ Phong Kiến thế kỷ 17-18 và Lăng Phạm Đôn Nghị*. Nxb Khoa học xã hội.
- Trần Lâm Biền (2018)**, *Trang trí mỹ thuật truyền thống của người Việt*. Nxb Hồng Đức.
- Nguyễn Du Chi (2019)**, *Hoa văn Việt Nam*. Nxb Hồng Đức.
- Nguyễn Xuân Giáp (2024)**, *Hoa văn trên đồ thờ đá trong lăng mộ thế kỷ XVII-XVIII*. Nxb Khoa học xã hội.
- Trần Thị Thu Hoàng (2022)**, *Văn bia Hậu Thân Việt Nam (Thế kỷ XVII-XVIII)*. Nxb Văn học.
- Đào Thị Thúy Anh (2017)**, *Nghệ thuật tạo hình bia tiến sĩ ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám*. Luận án Tiến Sĩ, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc Gia Việt Nam, Hà Nội.
- An Nhiên**, *82 bia Tiến sĩ*, Truy cập ngày 10/03/2025 từ <http://vanmieu.gov.vn/vi/di-tich/82-bia-tien-si/>
- Văn bia truyền thống Việt Nam (2007)*. Truy cập ngày 10/03/2025, từ <https://www.vietravel.com/vn/van-hoa-phong-tuc/van-bia-truyen-thong-viet-nam-v241.aspx>
- Bia tiến sĩ Văn Miếu*. Truy cập ngày 13/03/2025, từ <https://hoangthanhthanglong.vn/blog/2023/05/16/bia-tien-si-van-mieu-2/>